Thông tin thực tập kỹ năng

— Chế độ quản lý cư trú mới —

Ngày 9 tháng 7 năm 2012, chế độ quản lý cư trú mới bắt đầu được thực thi. Mục đích của chế độ quản lý mới này là để giúp Bộ trưởng Bộ Tư Pháp nắm bắt chính xác và liên tục các thông tin liên quan đến việc cư trú của người nước ngoài, cũng như để cải thiện dịch vụ hành chính đối với người nước ngoài.

Người nước ngoài được nhắm đến trong chế độ quản lý mới này là những người nước ngoài sống tại Nhật có tư cách cư trú theo luật xuất nhập cảnh, trong đó không tính những người có tư cách cư trú dưới 3 tháng hay tư cách cư trú ngắn hạn, chỉ tính những người cư trú trung và dài hạn mà thôi.

Thực tập sinh kỹ năng khi được phép nhập cảnh hay được phép cư trú với thời hạn cư trú hơn 3 tháng sẽ trở thành đối tượng của chế độ này.

1　Cấp thẻ cư trú

Những đối tượng của chế độ cư trú mới sẽ được cấp thẻ cư trú.

Thực tập sinh kỹ năng, nếu đang cư trú với thời hạn cư trú là 6 tháng hoặc 1 năm sẽ được cấp thẻ cư trú. Tuy nhiên, trường hợp những người cư trú từ trước ngày 9 tháng 7 năm 2012, và có thẻ đăng ký ngoại kiều thì thẻ đăng ký ngoại kiều được xem như thẻ cư trú trong một thời hạn nhất định. Vì thế, trong thời hạn được xem như thẻ cư trú này, các bạn không cần phải đi đổi thẻ đăng ký ngoại kiều sang thẻ cư trú.

Trong thẻ cư trú, ngoài hình dán thẻ còn có những chi tiết như nhân thân, nơi cư trú, tư cách cư trú, v.v.. Thực tập sinh kỹ năng cư trú trung và dài hạn khi thay đổi nơi cư trú (địa chỉ cư ngụ chính tại Nhật Bản), sau khi đã nộp đơn báo đổi địa chỉ tại cơ quan hành chính nơi cư ngụ cũ, trong vòng 14 ngày sau khi đến nơi mới phải đến cơ quan hành chính nơi cư ngụ mới làm thủ tục trình báo cho Bộ trưởng Bộ Tư Pháp biết.

Ngoài ra, khi phát sinh những thay đổi khác nơi cư trú, ví dụ như thay đổi tên thì người nước ngoài phải báo cáo với Sở Nhập Quốc để nhận thẻ cư trú mới.

2　Hộ chiếu và thẻ cư trú

Theo luật xuất nhập cảnh, người nước ngoài có nghĩa vụ phải luôn mang theo hộ chiếu và thẻ cư trú (bao gồm thẻ đăng ký ngoại kiều được xem như thẻ cư trú). Tuy nhiên, trong trường hợp mang theo thẻ cư trú (thẻ đăng ký ngoại kiều) thì được miễn nghĩa vụ mang theo hộ chiếu.

Ngoài ra, khi nhân viên xuất nhập cảnh hay cảnh sát đang thi hành nhiệm vụ yêu cầu xuất trình hộ chiếu hay thẻ cư trú (thẻ đăng ký ngoại kiều) thì phải xuất trình.

3　Bảo quản hộ chiếu, thẻ cư trú (thẻ đăng ký ngoại kiều)

(1) Hộ chiếu và thẻ cư trú là vật quan trọng để chứng minh nhân thân, vì thế (theo phần 2 ở trên) thực tập sinh có nghĩa vụ luôn mang theo bên mình, không gửi

技能実習情報

― 新しい在留管理制度について ―

2012年7月9日､新しい在留管理制度が始まります。新しい在留管理制度は、日本に在留する外国人の在留に関する情報を法務大臣が正確かつ継続的に把握すること、また、外国人に対する行政サービスの向上等を目的として導入されるものです。

新しい在留管理制度の対象となる外国人は、入管法上の在留資格をもって在留する外国人のうち、3月以下の在留期間が決定された方や短期滞在の在留資格を決定された方などを除いた中長期間在留する方々です。

技能実習生も、上陸許可又は在留許可に際し3月を超える「在留期間」を決定されていれば、この制度の対象者となります。

1　在留カードの交付

新しい在留管理制度の対象者には、在留カードが交付されることになります。

技能実習生で、例えば「在留期間」が１年又は6月の許可を受けて在留している場合には、在留カードが交付されます。ただし、2012年7月9日以前から在留されている方が外国人登録証明書を所持している場合には、その外国人登録証明書は、一定の期間は在留カードとみなされます。そのため、在留カードとみなされる期間内であれば、外国人登録証明書を在留カードに切り替える必要はありません。

在留カードには、写真が表示されるほか、身分事項や住居地、在留資格等が記載されます。中長期在留者に該当する技能実習生が住居地（日本での主な住居の所在地）を変更したときは、旧住居地の市役所等で転出届を行った上で、新住居地に移転した日から１４日以内に、新住居地の市役所等において法務大臣への届出を行う必要があります。

また、住居地以外の例えば氏名などに変更が生じたときは、地方入国管理局等に届けて新たな在留カードの交付を受けることになります。

2　旅券・在留カード（外国人登録証明書）

入管法では、旅券及び在留カード（在留カードとみなされる外国人登録証明書を含みます）の常時携帯が義務付けられています。ただし、在留カード（外国人登録証明書）を携帯している場合は、旅券の携帯義務は免除されます。

また、入国審査官、警察官等から職務の執行に当たり、旅券又は在留カード（外国人登録証明書）の提示を求められた場合には、提示しなければなりません。

3　旅券・在留カード（外国人登録証明書）の保管

(1) 旅券と在留カード（外国人登録証明書）

đoàn thể quản lý hay cơ quan tiến hành thực tập, mà phải do chính thực tập sinh tự giữ lấy.

(2) Ngoài ra, hành vi đoàn thể quản lý hoặc cơ quan tiến hành thực tập thu giữ hộ chiếu hoặc thẻ cư trú (thẻ đăng ký ngoại kiều) của thực tập sinh là hành vi không chính đáng, nếu bị chứng thực sẽ bị đình chỉ việc tiếp nhận thực tập sinh trong vòng 5 năm.

4 Chế độ cho phép tái nhập quốc mới

Ngày 9 tháng 7, cùng với chế độ quản lý cư trú mới, chế độ cho phép tái nhập quốc mới cũng bắt đầu được thực thi. Cho phép tái nhập quốc mới là chế độ, trên nguyên tắc, cho phép người nước ngoài cư trú tại Nhật có mang hộ chiếu và thẻ cư trú còn hiệu lực, có thể tái nhập cảnh Nhật Bản trong vòng một năm (khi thời hạn cư trú không còn đủ 1 năm thì tính đến ngày hết hạn cư trú) mà không cần xin phép tái nhập quốc. Thực tập sinh kỹ năng cũng là đối tượng của chế độ này.

Cần lưu ý là khi thực tập sinh dùng chế độ tái nhập quốc mới này để về nước tạm thời thì cần báo trước cho đoàn thể quản lý, hay cơ quan tiến hành thực tập biết.

は、身分を証明できる大切なもので（上記2のとおり）、常時携帯する義務がありますので、監理団体や実習実施機関等に預けることなく、技能実習生が自ら保管しなければなりません。

(2) また、監理団体や実習実施機関等が旅券や在留カード（外国人登録証明書）を技能実習生から取り上げる行為は、不正行為に該当し、仮に不正行為と認定されると５年間の受入れ停止処分を受けることとなります。

4 みなし再入国許可制度について

7月9日の新しい在留管理制度の導入と同時に、みなし再入国許可制度もスタートします。みなし再入国許可とは、有効な旅券と在留カードを所持して在留する外国人は、原則として1年以内（在留期間が1年未満であればその在留期限まで）に再び入国する場合には、再入国許可を受ける必要がないもので、技能実習生も対象となります。

なお、技能実習生がこのみなし再入国許可制度を利用して一時的に帰国しようとする場合には、あらかじめ、監理団体・実習実施機関にその旨を必ず届け出るようにしてください。